

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HUNG NGUYÊN
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 08/2021/HSST
Ngày 19-3-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HUNG NGUYÊN, TỈNH NGHỆ AN

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phan Hương;

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Đường;
2. Ông Nguyễn Văn Bắc.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Oanh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Văn Châu - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2021 tại Hội trường Toà án nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 04/2021/TLST-HS ngày 04 tháng 02 năm 2021 về tội "Đánh bạc" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 12/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 3 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ tên: **Đ V T**, tên gọi khác, không; sinh ngày 16 tháng 6 năm 1994 tại xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An; nơi cư trú: xóm T K, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An; nghề nghiệp: lao động tự do; văn hóa: lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Đ V Đ và bà P T L; vợ con: chưa có; tiền án: Không, tiền sự: Ngày 30/3/2020 bị công an huyện Hưng Nguyên xử phạt hành chính 1.500.000 đồng về hành vi “Đánh bạc”; nhân thân: Ngày 30/9/2019, bị công an huyện Hưng Nguyên xử phạt hành chính 2.000.000 đồng về hành vi “Xâm hại sức khỏe của người khác”; bị bắt tạm giam ngày 11 tháng 12 năm 2020 đến nay, có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1, C V H; sinh năm: 1990; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ

An. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

2, N V Tr; sinh năm: 1998; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

3, N V Th; sinh năm: 1990; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

4, N V Tr; sinh năm: 1987; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

5, N V S; sinh năm: 1989; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

6, L V T; sinh năm: 1986; Địa chỉ ĐKHHTT: Thôn Đ T, xã Đ X, huyện V Đ, tỉnh Quảng Ninh. Vắng mặt.

7, C M A; sinh năm: 2002; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt – có đơn xin xét xử vắng mặt.

8, ; sinh năm: 1981; địa chỉ: Xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại nhà của gia đình anh Hoàng Nghĩa Hằng xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, tỉnh Nghệ An. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Hưng Nguyên đã bắt quả tang Đ V T đang đánh bài cùng với các đối tượng N V Th, C V H, N V Tr, N V Tr, N V S, Lê Văn Thị bằng hình thức đánh “Liêng”, mỗi ván đánh đặt tầy 10.000đồng, phạt tối đa không quá 50.000 đồng và không giới hạn lượt phạt.

Thu giữ tại chiếu bạc là: 3.460.000 đồng, 02 bộ bài Tu lơ khơ, một chiếc chiếu nhựa. Thu giữ trong người C V H 880.000đồng, trong người Đ V T 1.200.000đồng, trong người N V Tr 1.450.000 đồng. Tổng số tiền thu giữ là 6.990.000 đồng.

Tổng số tiền khi vào đánh T có 1.200.000đồng, T sử dụng 700.000đồng để đánh; Thông có 500.000đồng, Thông sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Hào có 1.180.000đồng, Hào sử dụng 300.000đồng để đánh bạc; Sỹ có 1.020.000 đồng, Sỹ sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Trí có 2.000.000đồng, Trí sử dụng 550.000đồng để đánh bạc; Th có 650.000đồng, Th sử dụng toàn bộ để đánh bạc; Tr có 640.000đồng, Tr sử dụng toàn bộ để đánh bạc. T là người cầm cái chia bài cho mọi người đánh, đánh được 02 ván thì C M A đi mua bài về, T cùng mọi người dùng bài mới để đánh.

Khi đang đánh dỡ ván thứ 03 thì bị công an huyện Hưng Nguyên phát hiện bắt giữ. Quá trình điều tra xác định, tổng số tiền mà các đối tượng trên sử dụng vào việc đánh bạc là: 4.360.000 đồng.

Vật chứng vụ án: 01 chiếc chiếu nhựa, 02 bộ bài tulokho và số tiền 6.990.000 đồng thu giữ tại chiếu bạc.

Tại công văn số 276/NHNoHNG-KTNQ ngày 08/12/2020 của Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - chi nhánh Hưng Nguyên xác định số tiền 6.990.000 đồng thu giữ của Đ V T cùng các đối tượng liên quan trong vụ án là tiền thật.

Bản Cáo trạng số 10/VKS-HS ngày 08 tháng 2 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An đã truy tố Đ V T phạm tội “Đánh bạc” quy định tại Khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Đại diện VKSND huyện Hưng Nguyên giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Về hành vi phạm tội của bị cáo đã rõ ràng, bị cáo thừa nhận hành vi của mình nên Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên về tội danh như Cáo trạng đã truy tố. Đề nghị Hội đồng áp dụng: Khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Đ V T 6 đến 9 tháng tù. Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng. Vật chứng theo quy định pháp luật.

Bị cáo không có ý kiến gì tranh luận với đại diện viện kiểm sát.

Bị cáo trình bày lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Hưng Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Hưng Nguyên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Xét về chứng cứ xác định tội danh:* Lời khai của các Bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả

tang do Công an huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An lập hồi 16 giờ 30 phút, ngày 23 tháng 11 năm 2020; lời khai của bị cáo Đ V T ; lời khai của các đối tượng tham gia đánh bạc như N V Th, C V H, N V Tr, N V Tr, Nguyễn Văn Sỹ và L V T, C M A và các chứng cứ tài liệu có tại hồ sơ vụ án.

Như vậy, có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 16 giờ 30 phút ngày 23 tháng 11 năm 2020, tại nhà ở của anh Hoàng Nghĩa Hằng xóm Đ H, xã H T, Huyện H N, các đối tượng Đ V T , N V Th, C V H, N V Tr, N V Tr, N V S và L V T đang có hành vi “Đánh bài” bằng hình thức đánh “Liêng” được thua bằng tiền thì bị công an huyện Hưng Nguyên phát hiện bắt giữ, thu tổng số tiền là 6.990.000 đồng, 02 bộ bài Tú lơ khơ và 01 chiếc chiếu nhựa. Quá trình điều tra xác định các đối tượng sử dụng số tiền để đánh bạc là 4.360.000 đồng. Tuy số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng nhưng do Đ V T đang có “tiền sự” về hành vi “Đánh bạc” nên T phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

[3]. *Xét tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội đối với bị cáo:* Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự quản lý công cộng, nếp sống văn minh, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ điều kiện, đủ nhận thức để biết “Đánh bạc” là một tệ nạn xã hội mà Nhà nước nghiêm cấm nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi là vi phạm pháp luật. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm để giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung.

Về các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là hai tình tiết giảm nhẹ quy định điểm i, s khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự quy định “Người phạm tội có thể bị phạt tiền từ 10,000,000 đồng đến 50,000,000 đồng. Nên cần áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với bị cáo.

[5]. *Về xử lý vật chứng:* 01 chiếc chiếu nhựa, 02 bộ bài tulơ khơ là vật không có giá trị. Tại phiên tòa người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có yêu cầu nhận lại nên tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 4.360.000 đồng là phương tiện phạm tội cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước. Trả lại số tiền thu giữ của các bị cáo không sử dụng vào mục đích “Đánh bạc”.

[6]. *Về án phí:* Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp,

quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Đối với N V Th, C V H, N V Tr, N V Tr, N V S và L V T là những người tham gia đánh bạc cùng với Đ V T ; C M A là người đi mua 02 bộ bài Tú lơ khơ cho các đối tượng trên đánh bạc nhưng do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, các đối tượng này chưa có tiền án, tiền sự về tội “Đánh bạc” hoặc tội “Tổ chức đánh bạc” hoặc “Gá bạc” nên Cơ quan điều tra xử phạt hành chính là đúng quy định.

Vợ chồng anh Hoàng Nghĩa Hằng là chủ nhà nhưng khi các đối tượng đến đánh bạc thì họ không ở nhà, không biết các đối tượng đánh bạc tại nhà mình nên cơ quan điều tra không xử lý là phù hợp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Đ V T phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng: Khoản 1 và khoản 3 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 54 và Điều 38 Bộ luật hình sự 2015;

Xử phạt: Bị cáo Đ V T 03 (ba) tháng 8 (tám) ngày tù. Thời hạn tù tính từ ngày 11 tháng 12 năm 2020;

Phạt bổ sung bị cáo 10.000.000 đồng;

Áp dụng Điều 328 bộ luật Tố tụng Hình sự: Quyết định trả tự do cho bị cáo ngay tại phiên Tòa.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 (một) chiếc chiếu nhựa, 02 (hai) bộ bài tulơkhơ;

Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền: 4.360.000 (bốn triệu ba trăm sáu mươi nghìn) đồng.

Trả lại cho bị cáo Đ V T số tiền 500.000 (năm trăm nghìn) đồng; anh C V H số tiền 880.000 (Tám trăm tám mươi nghìn) đồng; anh N V Tr số tiền 1.450.000 (Một triệu bốn trăm năm mươi nghìn) đồng; Số tiền trên hiện có tại số tài khoản 3949.0.1047947.000000 của Chi cục Th hành án Dân sự huyện Hưng Nguyên tại Kho bạc Nhà nước huyện Hưng Nguyên, tỉnh Nghệ An (Chi tiết tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 02 tháng 03 năm 2020).

Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015 buộc bị cáo phải chịu 200.000 VNĐ (hai trăm nghìn) đồng án phí Hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Thời hạn kháng cáo bản án sơ thẩm đối với bị cáo và những người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt là 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Nghệ An;
- VKSND huyện Hưng Nguyên;
- Công an huyện Hưng Nguyên;
- Chi cục THA huyện Hưng Nguyên;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVA.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Phan Hương